

Số: 72/2021/QĐST-HNGĐ

YL, ngày 25 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2021/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Bích H, sinh năm 1999.

Bị đơn: Anh Đinh Văn Đ, sinh năm 1992.

Cùng địa chỉ: khu T, xã L, huyện YL, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Ông Hoàng Quốc Việt - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo Hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55,57,58,81,82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Bích H và anh Đinh Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung:* Chị Trần Thị Bích H được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Đinh Thị An N, sinh ngày 11/11/2020, kể từ khi ly hôn đến khi con đã thành niên. Anh Đinh Văn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng Chị Trần Thị Bích H (do chị H tự nguyện không yêu cầu). Anh Đinh Văn Đ có quyền, nghĩa vụ

thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Chị Trần Thị Bích H cùng các thành viên gia đình không ai được cản trở.

2.2. *Về tài sản chung; công nợ và công sức:* Chị Trần Thị Bích H và anh Đinh Văn Đ đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. *Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Chị Trần Thị Bích H tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà chị H đã nộp tại biên lai số AA/2020/0004538 ngày 28/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện YL, tỉnh Phú Thọ. Chị Trần Thị Bích H được trả lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện YL;
- Chi cục THADS huyện YL;
- UBND xã L;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Tuấn Anh